

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày 04-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Khánh và ông Trần Ngọc Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 đối với:

- ***Bị cáo:*** **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1979 tại xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn Q, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H; có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2020, chuyển tạm giam từ ngày 29/10/2020 đến ngày 13/11/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” và đến ngày 29/01/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt.

- ***Bị hại:*** Anh Lê Văn Ch, sinh năm 1984 (Đã chết).

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:*** Chị Vũ Thị H, sinh năm 1994; địa chỉ: thôn Q, xã T, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- ***Người làm chứng:*** Anh Nguyễn Mạnh H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 20/10/2020, Nguyễn Văn D điều khiển xe ba bánh tự chế không có biển kiểm soát, trên thùng xe chở 07 con lợn đi từ xã C, huyện L để đi đến Chợ đầu mối gia súc (Chợ lợn) xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam. Khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, D điều khiển xe rẽ từ đường ĐT496B đi vào đường S5 thuộc địa bàn thôn 3, xã B, huyện B được khoảng 100m thì nhìn thấy ở phía trước có 02 phương tiện gồm: 01 chiếc xe ba bánh tự chế đang đi chậm cùng chiều (không xác định được biển kiểm soát và người điều khiển) và cách đầu xe của D khoảng 50m - 60m có 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát đi ngược chiều kéo theo thùng xe tự chế chở 04 con lợn do anh Lê Văn Ch điều khiển đang đi ở phần đường bên phải theo chiều đi của anh Ch. Khi xe của D đi đến gần chiếc xe ba bánh tự chế phía trước, D thấy chiếc xe này dừng lại nên đánh lái sang trái để vượt lên, khi đó xe của D cách xe mô tô của anh Ch khoảng 25m - 30m. Vì nghĩ rằng có thể vượt được chiếc xe ba bánh đi phía trước và kịp tránh được xe của anh Ch nên D tiếp tục điều khiển xe đi sát mép đường bên trái theo chiều đi của D để vượt lên. Khi xe của D đi ở vị trí song song với chiếc xe ba bánh tự chế nêu trên thì còn cách xe của anh Ch khoảng 20m. Cùng lúc đấy D thấy anh Ch xua tay ra hiệu để D tránh thì D đạp phanh làm xe đi chậm dần, anh Ch cũng phanh xe mô tô nhưng cả xe và thùng xe phía sau vẫn tiếp tục tiến về phía trước nên phần đầu xe ba bánh tự chế của D đã đâm vào phần đầu xe mô tô của anh Ch làm anh Ch ngã ra đường.

Hậu quả: Anh Lê Văn Ch tử vong tại hiện trường.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn thuộc đoạn đường S5 thuộc địa bàn thôn 3, xã B, huyện B; mặt đường được trải bê tông phẳng, rộng 5,4m, lề đất phía Bắc rộng 0,9m, lề đất phía Nam rộng 1,1m, có cỏ cây mọc cao 0,5m. Hiện trường còn nguyên vẹn, các dấu vết, nạn nhân, phương tiện được ký hiệu từ 1 đến 7 và lấy mép đường phía Nam để xác định vị trí:

- Ký hiệu số 1 là vết trượt liên dạng hình cánh cung KT(7,35 x 0,1)m hướng từ Chợ đầu mối đi ra đường ĐT496B, cong vòng sang phải theo hướng trượt, bề mặt làm sạch bụi đất. Đầu vết cách mép đường phía Nam 0,7m, cuối vết cách 0,35m.

- Ký hiệu số 2 là vết xước đứt quãng KT(9,8 x 0,02)m hướng từ Chợ đầu mối đi ra đường ĐT496B, đầu vết có bám dính chất màu nâu đỏ, cuối vết bám dính rỉ sắt màu nâu. Đầu vết cách mép đường phía Nam 0,5m. Cuối vết cách mép đường phía Nam 0,64m.

- Ký hiệu số 3 là vết xước đứt quãng KT(8,55 x 0,02)m hướng từ Chợ đầu mối đi ra đường ĐT496B. Đầu vết cách mép đường phía Nam 1,15m, cuối vết cách 2,35m.

- Ký hiệu số 4 là vết xước đứt quãng KT(9,45 x 0,01)m, đoạn đầu vết dài 9,35m hướng từ Chợ đầu mối đi ra đường ĐT496B, đoạn sau cong vòng sang trái sau đó hướng về phía Chợ đầu mối dài 0,1m. Đầu vết cách mép đường phía Nam 0,6m, cuối vết cách 0,65m.

- Ký hiệu số 5 là xe mô tô không gắn BKS, màu sơn: đen, đỏ, kéo theo thùng xe tự chế KT(2,1 x 1,6 x 0,7)m, phía trước thùng xe gắn vào đuôi xe mô tô, phía sau có 02 bánh, trên thùng hàng có 04 con lợn. Xe mô tô đổ nghiêng trái, đầu xe hướng đi ra đường ĐT496B, trục bánh trước cách mép đường phía Nam 0,3m, trục bánh sau cách 0,7m. Đầu bên phải trục bánh xe bên phải thùng hàng cách 0,45m.

- Ký hiệu số 6 là xe ba bánh tự chế màu sơn: xanh, không có nhãn hiệu, đổ trên mặt đường, đầu xe hướng đi Chợ đầu mối. Xe có cấu tạo 02 bánh phía sau, 01 bánh phía trước và có hệ thống lái bằng vô lăng, thùng xe có KT(4 x 1,6 x 1,5)m, trên thùng hàng có 07 con lợn. Đầu bên trái trục bánh trước xe cách mép đường phía Nam 1,3m; đầu bên trái trục bánh sau cách 0,6m.

- Ký hiệu số 7 là nạn nhân Lê Văn Ch đã tử vong nằm ngửa trên mặt đường, đỉnh đầu nạn nhân hướng phía Chợ đầu mối và cách mép đường phía Nam 2,2m; trung điểm giữa 02 gót chân nạn nhân hướng ra phía đường ĐT496B và cách mép đường phía Nam 2m.

- Từ đầu bên trái trục bánh sau xe ba bánh tự chế đo dọc chiều đường về phía đi ra đường ĐT 496B 0,5m là biển cảnh báo nguy hiểm đi chậm và 20m là biển báo hiệu giao nhau với đường ưu tiên đặt lề phía Nam đường bê tông S5.

* Kết quả khám nghiệm các phương tiện có những dấu vết cơ bản sau:

- Đối với xe mô tô không gắn BKS: Ốp nhựa phía trước ghi đông vỡ bật rời. Phần còn lại có KT(41 x 18)cm, mặt ngoài có vết trượt xước KT(23 x 10)cm hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên bề mặt bám dính chất màu xanh dạng màng mỏng, điểm thấp nhất cách mặt đất 100cm. Toàn bộ cụm đèn chiếu sáng, chuyển hướng phía trước vỡ bật rời được giữ lại bởi hệ thống dây dẫn điện. Mặt ngoài kính các cụm đèn có đám vết trượt KT(30 x 20)cm hướng từ trước về sau bề mặt bám dính chất màu xanh dạng màng mỏng. Đầu mút chân cần gương bên trái có đám vết trượt KT(1 x 1)cm không rõ hướng bề mặt bám dính chất màu xanh và màu trắng xám. Tay nắm bên trái ghi đông bị đẩy lệch theo hướng từ trước về sau. Đầu kim loại có vết trượt xước KT(3 x 1,5)cm không rõ hướng, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 89cm. Mặt ngoài nhựa ốp phía trước cổ xe có đám vết trượt KT(20 x 20)cm hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu xanh dạng màng mỏng, điểm thấp nhất cách mặt đất 73cm. Đẻ chân trước bên trái bị đẩy lệch theo hướng từ trước về sau làm cho đầu lõi kim loại có vết xước KT(1,5 x 1)cm hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính bụi đá màu trắng xám.

- Đối với thùng xe tự chế gắn theo xe mô tô: Mặt hướng phía trước bên trái thùng xe có vết trượt KT(43 x 3)cm hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, bề mặt bám dính chất màu xanh dạng màng mỏng. Điểm gần nhất trùng mép trước thùng xe, điểm thấp nhất cách mặt đất 71cm. Mặt hướng phía dưới chân chống phía trước bên trái thùng xe có vết xước KT(5 x 4)cm hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu trắng xám. Mặt hướng phía dưới chân chống phía trước bên phải thùng xe có vết xước KT(5 x 4)cm hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu trắng xám.

- Đối với xe ba bánh tự chế: Mép bên trái chắn bùn bánh trước có vết trượt xước KT(17 x 0,5)cm hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu trắng xám, màu đỏ dạng rỉ sắt. Hướng phía trên bên trái chắn bùn bánh trước có vết bẹp lún KT(8 x 3 x 0,1)cm hướng từ trên xuống dưới. Trên nền vết bẹp lún có đám vết trượt xước làm bong tróc sơn màu xanh để lộ kim loại bên trong KT(15 x 3)cm hướng từ trước về sau. Mặt hướng phía trước bên trái ốp kim loại phía trước đầu xe có các vết: Vết bẹp lún KT(10 x 8 x 1)cm hướng từ trước về sau, điểm gần nhất cách mép dưới bên trái ốp kim loại 30cm; Vết xước kim loại KT(14 x 0,1)cm hướng từ trước về sau, bề mặt làm mài mòn sơn màu xanh để lộ kim loại bên trong. Điểm cuối vết cách mép sau bên trái ốp kim loại 13cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 75cm; Vết trượt xước trên diện KT(37 x 15)cm hướng từ trước về sau, bề mặt làm bong tróc sơn màu xanh để lộ kim loại bên trong. Điểm thấp nhất cách mép dưới bên trái ốp kim loại 20cm và cao cách mặt đất 45cm.

* Kết quả khám nghiệm tử thi Lê Văn Ch có các thương tích điển hình sau:

- Khám ngoài: Gáy sưng nề, sờ nắn thấy dấu hiệu gãy xương cột sống cổ. Sây sát bầm tím sưng nề thành ngực phải KT(13 x 10)cm hướng từ dưới lên trên, chệch từ trước ra sau. Sờ nắn thấy dấu hiệu tràn khí dưới da và gãy cung bên nhiều xương sườn bên phải. Sây sát da hạ sườn phải, da mu các ngón 2, 4 tay phải, vùng cằm lệch trái, bả vai trái, vùng lưng.

- Mô tử thi: Mở da vùng gáy, cơ và tổ chức dưới da xung quanh cột sống cổ dập cơ tụ máu. Gãy di lệch đốt sống cổ 2, 3, đứt tủy sống.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 117/20/TT ngày 26/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: “*Dấu hiệu chính qua giám định: Sây sát da vùng đầu, gáy sưng nề. Dập cơ và tụ máu dưới da xung quanh cột sống cổ. Gãy di lệch đốt sống cổ 2, 3, đứt tủy sống. Dấu hiệu chấn thương ngực nặng: Sây sát, sưng nề, bầm tím thành ngực phải. Dấu hiệu tràn khí dưới da và gãy cung bên nhiều xương sườn bên phải. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Lê Văn Ch tử vong do gãy xương cột sống cổ, đứt tủy sống ở người có chấn thương ngực nặng*”.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục có Văn bản số 975 ngày 26/10/2020 đề nghị Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam xác định hạng giấy phép lái xe để điều khiển xe ba bánh tự chế, công suất 24 mã lực/2200V/P. Tại Công văn số 1821 ngày 23/11/2020 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam xác định: Xe ba bánh tự chế mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đề cập không có đăng ký lưu hành và các thông số cơ bản cần thiết nên Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam không có cơ sở xác định giấy phép lái xe để điều khiển xe ba bánh tự chế.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS-TA ngày 28/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Văn D đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho gia đình anh Lê Văn Ch số tiền 250 triệu đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền, không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe ba bánh tự chế, 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát và 01 thùng xe tự chế.

Ngày 18/02/2021, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục nhận được đơn đề nghị của chị Vũ Thị H. Nội dung đơn đề nghị: chị xin vắng mặt tại phiên tòa và giữ nguyên quan điểm, lời khai tại Cơ quan điều tra; chị đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự, gia đình chị đã nhận đủ tiền bồi thường nên không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự; đối với chiếc xe mô tô không gắn biển kiểm soát và thùng xe tự chế, chị đề nghị Tòa án xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời nói sau cùng của bị cáo, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt không có lý do nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai, quan điểm của những người vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo và Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 20/10/2020, Nguyễn Văn D điều khiển xe ba bánh tự chế đi trên đường S5 theo hướng từ đường ĐT496B đi Chợ đầu mối gia súc (Chợ lợn) xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa bàn thôn 3, xã B, Nguyễn Văn D điều khiển xe không đi bên phải theo chiều đi của mình nên đã để phần đầu xe ba bánh tự chế đâm va với phần đầu xe mô tô không gắn biển kiểm soát kéo theo thùng xe tự chế do anh Lê Văn Ch điều khiển đi ngược chiều làm anh Ch bị ngã ra đường. Hậu quả anh Ch tử vong do gãy xương cột sống cổ, đứt tủy sống ở người có chấn thương ngực nặng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn D đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, đúng như cáo trạng và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; tích cực tác động gia đình

bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân; quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, bị cáo xuất trình đơn trình bày hiện bị cáo đã ly hôn vợ, một mình nuôi con ăn học, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây tổn thất đau thương cho gia đình bị hại. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đánh giá toàn diện vụ án cũng như xem xét thấy bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt, được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo điều khiển xe ba bánh tự chế là loại xe cấm lưu hành và không cấp giấy phép lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Nguyễn Văn D đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho gia đình anh Lê Văn Ch số tiền 250 triệu đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền, nay không còn yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe ba bánh tự chế của Nguyễn Văn D và 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát kéo theo 01 thùng xe tự chế của anh Lê Văn Ch đều là phương tiện cấm lưu hành theo quy định tại điểm a, mục 2 Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ và không xác định được chủ sở hữu xe mô tô không gắn biển kiểm soát, do vậy cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng các Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 04/3/2021). Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách của án treo, bị cáo Nguyễn Văn D phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo D vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo D vi phạm nghĩa vụ của người được hưởng án treo thì bị xử lý theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe ba bánh tự chế, 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát và 01 thùng xe tự chế. (Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam).

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại - chị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- UBND xã Đ, huyện L, Hà Nam;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng